

phương tiện phục vụ cấp phiếu lý lịch tư pháp;

- Chi bồi dưỡng công tác xác minh lý lịch tư pháp trong các trường hợp phức tạp;

- Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho cán bộ, nhân viên trực tiếp thu lệ phí. Mức trích lập 2 (hai) quỹ khen thưởng và phúc lợi, bình quân một năm, một người tối đa không quá 3 (ba) tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay cao hơn năm trước và bằng 2 (hai) tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay thấp hơn hoặc bằng năm trước.

Toàn bộ số tiền lệ phí được trích để lại theo quy định trên đây cơ quan thu lệ phí phải sử dụng đúng mục đích, có chứng từ hợp pháp và thực hiện quyết toán năm theo quy định; nếu sử dụng không hết trong năm thì được chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định.

3. Tổng số tiền lệ phí thu được sau khi trừ số tiền được trích để lại theo tỷ lệ quy định tại điểm 2 Điều này, số còn lại phải nộp vào ngân sách nhà nước theo chương, loại khoản tương ứng, mục 045, tiểu mục 11 của Mục lục Ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 146/2000/QĐ-BTC ngày 18/9/2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành mức thu lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp.

Điều 4. Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng phải nộp lệ phí, các đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thu lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

Trương Chí Trung

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 95/2004/QĐ-BTC ngày 07/12/2004 quy định tạm thời việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí phê duyệt kế hoạch an ninh tàu biển, đánh giá và cấp giấy chứng nhận an ninh tàu biển theo Bộ Luật Quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ quy định của sửa đổi, bổ sung năm 2002 của Công ước Quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển ban hành kèm theo Bộ Luật Quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển;

Căn cứ Nghị quyết số 05 về thúc đẩy hợp tác và hỗ trợ kỹ thuật ngày 12/12/2002 của Hội nghị quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28/8/2001 và Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Sau khi có ý kiến của Bộ Giao thông

vận tải (tại Công văn số 3643/GTVT-TC ngày 19/7/2004);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức thu phí phê duyệt kế hoạch an ninh tàu biển, đánh giá và cấp giấy chứng nhận an ninh tàu biển theo Bộ Luật Quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển, như sau:

1. Mức thu:

Thứ tự	Nội dung thu	Mức thu (đồng/lần/tàu)	
		Nhóm tàu loại I	Nhóm tàu loại II
1	Phê duyệt kế hoạch an ninh tàu biển	5.000.000	5.000.000
2	Phê duyệt lại kế hoạch an ninh tàu biển khi có bổ sung, sửa đổi lớn	2.000.000	2.000.000
3	Đánh giá lần đầu để cấp giấy chứng nhận an ninh tàu biển	10.000.000	12.000.000
4	Đánh giá trung gian để xác nhận vào giấy chứng nhận an ninh tàu biển	10.000.000	12.000.000
5	Đánh giá cấp mới giấy chứng nhận an ninh tàu biển sau 5 năm	10.000.000	12.000.000
6	Đánh giá sơ bộ để cấp giấy chứng nhận tạm thời an ninh tàu biển	9.000.000	10.500.000
7	Đánh giá bất thường để duy trì giấy chứng nhận an ninh tàu biển	9.000.000	10.500.000

Trong đó:

- Tàu thuộc nhóm loại I: gồm các tàu biển chở hàng có tổng dung tích từ 500 GT trở lên.

- Tàu thuộc nhóm loại II: gồm tàu biển chở khách, tàu chở hóa chất, tàu chở dầu, tàu chở khí hóa lỏng, giàn khoan di động ngoài khơi.

2. Mức thu phí phê duyệt kế hoạch an ninh tàu biển và đánh giá, cấp giấy chứng nhận hệ thống an ninh tàu biển quy định tại khoản 1 Điều này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Điều 2. Các công ty tàu biển có tàu biển tham gia vận tải tuyến quốc tế khi đề nghị phê duyệt kế hoạch an ninh tàu biển, đánh giá và cấp giấy chứng nhận an ninh tàu biển theo các quy định của Bộ Luật Quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển, Quyết định số 170/2004/QĐ-BGTVT ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc áp dụng sửa đổi, bổ sung năm 2002 của Công ước Quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển (SOLAS 74) ban hành kèm theo Bộ Luật Quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển phải nộp phí phê duyệt kế hoạch an ninh tàu biển, đánh giá và cấp giấy chứng nhận hệ thống an ninh tàu biển theo mức thu quy định tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Cục Đăng kiểm Việt Nam, đơn vị được Bộ Giao thông vận tải giao nhiệm vụ phê duyệt kế hoạch an ninh tàu biển và đánh giá, cấp giấy chứng nhận an ninh tàu biển, có trách nhiệm tổ chức thu phí phê duyệt kế hoạch an ninh tàu biển và đánh giá, cấp giấy chứng nhận hệ thống an ninh tàu biển theo quy định tại Quyết định này.

Điều 4. Số tiền thu phí phê duyệt kế hoạch an ninh tàu biển và đánh giá, cấp giấy chứng nhận hệ thống an ninh tàu biển là doanh thu hoạt động đăng kiểm, Cục Đăng kiểm Việt Nam được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về tài chính hiện hành đối với hoạt động đăng kiểm.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 6. Các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng phải nộp phí, cơ quan thu phí phê duyệt kế hoạch an ninh tàu biển, đánh giá và cấp giấy chứng nhận an ninh tàu biển và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

Trương Chí Trung